

Số:3361 /TB-STP

Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết luận số: 3310/KL-STP ngày 10/9/2026 của Phó Giám đốc Sở Tư pháp,
Trưởng Đoàn kiểm tra về việc Kết luận kiểm tra công tác thi hành
pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026
tại UBND phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên**

Trong thời gian từ 08h00' đến 17h30' ngày 26/8/2026, Đoàn kiểm tra (được thành lập theo Quyết định số 1073/QĐ-CTUBND ngày 26/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên) đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại UBND phường Điện Biên Phủ.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP; trên cơ sở kết quả làm việc với UBND phường Điện Biên Phủ, Báo cáo số 494/BC- UBND ngày 06/8/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp thông báo công khai Kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tại UBND phường Điện Biên Phủ, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Tình hình vi phạm hành chính: Trong thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/7/2026, tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn phường cơ bản được kiểm soát, không hình thành điểm nóng về vi phạm hành chính. Các hành vi vi phạm chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai và môi trường.

- Tình hình áp dụng các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đã được người có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính từng bước được nâng cao; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phát hiện, lập hồ sơ, xử lý và tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính cơ bản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Các tổ chức, cá nhân vi phạm cơ bản chấp hành nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền; các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được tổ chức thi hành xong theo quy định, không phát sinh khiếu nại, khởi kiện đối với các quyết định xử phạt vi phạm hành chính

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

UBND phường Điện Biên Phủ đã chủ động xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến các cán bộ, công chức của các phòng, ban, đơn vị có liên quan; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ và xử lý các vụ việc vi phạm hành chính; chú trọng việc thực hiện theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính và tăng cường ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trong niên độ kiểm tra, UBND phường không ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính; thực hiện tham gia góp ý các dự thảo văn bản của cấp trên liên quan lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính.

c) Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ

UBND phường đã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; việc phổ biến được thực hiện thông qua nhiều hình thức như hội nghị, cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn, hệ thống văn bản điều hành, Trang thông tin điện tử của phường và hệ thống truyền thanh cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn; cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do các cơ quan cấp trên tổ chức.

d) Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để đảm bảo cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị

UBND phường giao Văn phòng HĐND - UBND phường phân công công chức phụ trách lĩnh vực Tư pháp tham mưu công tác xử lý vi phạm hành chính; đồng thời giao các phòng chuyên môn phân công cán bộ, công chức của phòng trực tiếp theo dõi, kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý các hành vi vi phạm theo lĩnh vực quản lý.

Bố trí các điều kiện cần thiết như máy tính, máy in, máy photocopy tại các phòng chuyên môn và một số trang thiết bị phục vụ công tác này. Số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tại UBND phường hiện nay gồm: Chủ tịch UBND phường và 02 Phó Chủ tịch UBND phường được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định của UBND phường Điện Biên Phủ.

đ) Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo xử lý vi phạm hành chính

Thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

e) Việc cung cấp thông tin và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh quy định ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính tỉnh Điện Biên):

Trong niên độ kiểm tra, UBND phường đã thực hiện cập nhật các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

g) Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính

Chủ tịch UBND phường thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cơ bản bảo đảm theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định pháp luật. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị đã chủ động tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, thiếu sót phát sinh trong quá trình thực hiện, đồng thời đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ.

2. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

a) Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý

Từ ngày 01/7/2025 đến 31/7/2026, trên địa bàn phường phát hiện và xử lý 48 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước 108.500.000 đồng. Trong đó:

- Số vụ ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 43 vụ (gồm 41 vụ vi phạm trong lĩnh vực đất đai và 02 vụ vi phạm trong lĩnh vực môi trường).

- Số vụ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thay cho biện pháp xử phạt vi phạm hành chính: 05 vụ.

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Công tác lập biên bản vi phạm hành chính, xác minh tình tiết vụ việc, ban hành quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và các quyết định có liên quan được thực hiện cơ bản bảo đảm theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn, thời hiệu theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện cơ bản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện quy định pháp luật về giải trình: Trong kỳ báo cáo, không phát sinh trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm thực hiện quyền giải trình.

đ) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính

Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện cơ bản bảo đảm theo quy định.

e) Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Toàn bộ tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính được nộp vào ngân sách nhà nước; việc thu, nộp tiền phạt sử dụng biên lai, chứng nộp tiền phạt được thực hiện theo quy định.

g) Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được lập, đánh bút lục và lưu trữ được thực hiện cơ bản bảo đảm theo quy định.

3. Việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính

Theo Báo cáo số 494/BC-UBND ngày 06/8/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ, trong niên độ kiểm tra tại UBND phường không phát sinh hồ sơ áp dụng pháp luật về các biện pháp giáo dục tại xã, phường.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, SAI PHẠM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế, sai phạm

1.1. Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

(1) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026 đối với: Bà Nguyễn Hương Giang; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Điện Biên Phủ. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động.

- Người lập biên bản: Nguyễn Duy Thành - Chức vụ: Công chức phòng kinh tế hạ tầng.

- Người ra Quyết định: Đỗ Ngọc Tú - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Điện Biên Phủ.

(2) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 13/01/2026 đối với: Bà Thị Kim Duyên; Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường

Điện Biên Phủ. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động.

- Người lập biên bản: Tạ Thị Hằng - Chức vụ: Công chức phòng kinh tế hạ tầng.

- Người ra Quyết định: Đỗ Ngọc Tú - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Điện Biên Phủ.

(3) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 11/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025 đối với: Bà Trần Đàm Hoài Thương; Địa chỉ: tổ 18 phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động.

- Người lập biên bản: Phạm Thị Mai - Chức vụ: Công chức phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- Người ra Quyết định: Đỗ Ngọc Tú - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Điện Biên Phủ.

(4) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025 đối với: Ông Đào Văn Năm; Địa chỉ: tổ 2, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động.

(5) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025 đối với: Ông Đào Văn Năm; Địa chỉ: tổ 2, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động.

(6) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 04/03/2026 đối với bà Tô Thị Trường; Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động về quyền sử dụng đất theo Điều 133 Luật đất đai năm 2024.

(7) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 37/QĐ-XPHC ngày 23/7/2026 đối với ông Cao Xuân Tuyết; Địa chỉ: Tổ dân phố Võ Nguyên Giáp, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động về quyền sử dụng đất theo Điều 133 Luật đất đai năm 2024.

(8) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 36/QĐ-XPHC ngày 23/7/2026 đối với bà Cao Thị Tươi; Địa chỉ: Tổ dân phố Võ Nguyên Giáp, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động về quyền sử dụng đất theo Điều 133 Luật đất đai năm 2024.

- Người lập biên bản: Nguyễn Thiện Hải- Chức vụ: Công chức phòng kinh tế, hạ tầng và đô thị.

- Người ra Quyết định: Đỗ Ngọc Tú - Chức vụ: Phó Chủ tịch.

(9) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 10/03/2026 đối với bà Vũ Thị Lê; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hành vi vi phạm: Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động về quyền sử dụng đất theo Điều 133 Luật đất đai năm 2024.

- Người lập biên bản: Nguyễn Thanh An; Chức vụ: Công chức Phòng KT-HT&ĐT.

- Người ra Quyết định: Đỗ Ngọc Tú; Chức vụ: Phó Chủ tịch.

- *Tồn tại, hạn chế, sai phạm:*

+ Đối với Biên bản vi phạm hành chính việc ghi nhận quyền giải trình tại Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 05/01/2026 đối với trường hợp mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt là 3.000.000 đồng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

+ Đối với Quyết định vi phạm hành chính số: 02/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025; 03/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025; 11/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025; 06/QĐ-XPHC ngày 13/01/2026; 15/QĐ-XPHC ngày 04/03/2026; 17/QĐ-XPHC ngày 10/03/2026; 18/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026; 36/QĐ-XPHC ngày 23/7/2026; 37/QĐ-XPHC ngày 23/7/2026 phần thông tin cá nhân tại Điều 1 của Quyết định thiếu thông tin “ngày, tháng, năm sinh” của người vi phạm, chưa bảo đảm theo mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP.

+ Biên bản vi phạm hành chính số 06 TT/BB-VPHC ngày 23/7/2026 số biên bản, mục 9 các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm viết không đúng hướng dẫn tại Mẫu biên bản vi phạm hành chính số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

+ Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, chưa thực hiện đánh bút lục các tài liệu, giấy tờ có liên quan, bảo đảm theo quy định khoản 2 Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính.

1.2. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

Một số Giấy nộp tiền chưa ghi đầy đủ thông tin theo quy định (chưa ghi tài khoản, mã chương, loại đơn vị thụ hưởng). Đây là việc phối hợp với phòng giao dịch thuộc Kho bạc khu vực X, Ngân hàng được ủy nhiệm thu, chưa thực sự hiệu quả, việc kiểm tra thông tin thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt của tổ chức, cá nhân nộp chưa đầy đủ thông tin, chưa có sự phản hồi kịp thời đối với các đơn vị liên quan. Dẫn đến việc ghi thông tin nộp phạt Giấy nộp tiền thu phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính chưa ghi rõ đầy đủ thông tin Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (số văn bản, ngày ra quyết định xử phạt) theo quy định tại Điều 4 Thông tư số

18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt.

2. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế và sai phạm nêu trên xuất phát từ nguyên nhân do công chức tham mưu chưa nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật, hướng dẫn cách trình bày thông tin trong các biểu mẫu theo quy định; chưa chú trọng trong công tác lưu trữ hồ sơ; chưa phối hợp trong việc kiểm soát thông tin nộp phạt Giấy nộp tiền thu phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính.

IV. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ SAI PHẠM

1. Sai phạm, tính chất, mức độ sai phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Sai phạm:

+ Việc ghi nhận quyền giải trình chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

+ Đối với Quyết định vi phạm hành chính: Phần thông tin cá nhân tại Điều 1 của Quyết định thiếu thông tin “ngày, tháng, năm sinh” của người vi phạm, chưa bảo đảm theo mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP.

+ Biên bản vi phạm hành chính viết không đúng hướng dẫn tại Mẫu biên bản vi phạm hành chính số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

+ Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ chưa thực hiện đánh bút lục các tài liệu, giấy tờ có liên quan, bảo đảm theo quy định khoản 2 Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Tính chất, mức độ sai phạm: Các tồn tại, hạn chế nêu trên chưa đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật (quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được các cá nhân vi phạm tự nguyện chấp hành).

- Nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Chưa nghiên cứu kỹ quy định dẫn đến thực hiện chưa đúng, chưa đầy đủ các quy định của pháp luật; việc lưu trữ hồ sơ, đánh bút lục các tài liệu, giấy tờ có liên quan chưa bảo đảm theo quy định.

2. Kiến nghị xử lý sai phạm và việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm

- Kiến nghị xử lý sai phạm: Không.

- Đề nghị UBND phường Điện Biên Phủ tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; chỉ đạo triển khai các biện pháp khắc phục các tồn tại trong công tác lưu trữ hồ sơ theo quy định.

- Nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm: Chưa nghiên cứu kỹ quy định về thực hiện các nội dung hướng dẫn trong biểu mẫu đã quy định; chưa chú trọng trong công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (đăng tải 30 ngày);
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- UBND phường Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, HS ĐKTr.

NGƯỜI KÝ THÔNG BÁO



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Đỗ Xuân Toán